

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 27/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH – TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Chính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Cao Sơn
Ông Nguyễn Phi Đình

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Tôn Đức Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/HSST-QĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 03/TB-TA ngày 12 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đình B; Sinh ngày: 15/6/1982 tại huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; Trú tại: Tổ dân phố 1, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Giám đốc Công ty Đ; Trình độ văn hóa: lớp 12/12; Con ông Trần Đình Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Đặng Thị Quỳnh N và có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1960; Trú tại: phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, đã chết.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Trần Thế T, sinh năm 1984; Nghề nghiệp: cán bộ ngân hàng; Trú tại: tổ dân phố 6, phường B, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Thu H; Trú tại: số 2, ngõ 27, đường P, thị trấn N, C, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

2. Ông Lê Thanh H; Trú tại: số nhà 171, đường N, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 01/12/2021, Trần Đình B (ngày 11/3/2010 được Sở giao thông vận tải H cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B2 nhưng đã hết hạn vào ngày 11/3/2015) sau khi làm việc xong ở trụ sở Công ty Đ tại số 16, đường X thì chị Nguyễn Thị Thu H là người cùng công ty xin đi nhờ xe đến khu vực ngã 3 đường X giao nhau N. Trần Đình B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova-J màu bạc, biển kiểm soát: 38A-044.70 chở chị H đi theo đường X hướng từ Quốc lộ 1A về đường N trên làn đường thứ 3 (tính từ vĩa hè bên phải chiều đi). Khi đi qua ngã tư giao nhau giữa đường X và đường N khoảng 300 mét B thấy phía trước ở làn đường thứ 2 và thứ 3 có 3 đến 4 người đi xe đạp đang lưu thông cùng chiều, B giữ nguyên tốc độ và đánh lái sang trái để chuyển sang làn đường thứ 4 (làn đường sát với giải phân cách cố định), trước khi chuyển làn đường B không có tín hiệu cảnh báo đèn, còi. Ngay khi xe ô tô B điều khiển đi vào làn đường thứ 4 thì B phát hiện phía trước, cách đầu xe khoảng 10 mét có xe đạp do ông Nguyễn Xuân T điều khiển di chuyển cùng chiều trên làn đường thứ 4 sát với vạch kẻ phân cách giữa làn đường thứ 3 và thứ 4 thì B đạp phanh. Do khoảng cách gần nên xe ô tô không dừng lại ngay và phần đầu xe ô tô đâm vào phần đuôi xe đạp do ông T điều khiển, ông T bị hất tung lên nắp ca pô, phần đầu ông T đập vào phần kính chắn gió phía trước xe ô tô sau đó ngã xuống đường. B điều khiển xe ô tô tiến thêm khoảng 20 mét dừng xe sát dải phân cách cứng rồi đi bộ lại thấy ông T nằm bất tỉnh trên đường, phần đầu chảy nhiều máu. B nhờ chị Nguyễn Thị Thu H gọi xe cứu thương sau đó cùng nhân viên y tế đưa ông T đi cấp cứu tại bệnh viện. Tuy nhiên ông T đã tử vong trong quá trình cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, theo kết luận giám định pháp y tử thi nguyên nhân chết của ông Nguyễn Xuân T là: Chấn thương sọ não. Hai phương tiện giao T bị hư hỏng.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông trong điều kiện thời tiết không mưa, khô ráo, có đèn cao áp chiếu sáng, hiện trường không còn nguyên vẹn do người và phương tiện giao thông qua lại, người bị nạn đã được đưa đi bệnh viện cấp cứu. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn đường X là đường đôi, có giải phân cách cố định bằng bê tông ở giữa. Tai nạn xảy ra trên phần đường bên phải theo hướng đi từ Quốc lộ 1A xuống đường N, phần đường bên phải có 04 làn đường, được phân chia bằng vạch kẻ đường màu trắng đứt quãng, mặt đường rộng 16 mét, thẳng, phẳng, được rải nhựa, không có chướng ngại vật.

Lấy cột đèn cao áp số V2-67A được cắm trên giải phân cách cố định làm điểm mốc; Lấy mép đường bên trái, tính theo chiều hướng từ Quốc lộ 1A đi đường N làm mép đường chuẩn. Vết phanh kích thước: 14,1m x 0,15m chiều hướng Tây Nam đến Đông Bắc; Điểm đầu vết phanh cách điểm mốc 4,9m, cách mép đường chuẩn 1,8m; Điểm cuối vết phanh cách mép đường chuẩn 1,16m.

Vị trí xe đạp nhãn hiệu GIANT màu đen xám nằm trên giải phân cách cố định; Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,55m; Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 0,9m. Vết chà máu (ký hiệu 7) kích thước: 2,3m x 0,3m; Điểm đầu cách mép đường chuẩn 3,3m; Điểm cuối cách mép đường chuẩn 3,95m; Điểm đầu cách điểm cuối vết máu (5) 3,95m. Vết máu (ký hiệu 8) kích thước: 6,7m x 1,35m; Tâm cách mép đường chuẩn 4,5m; Điểm đầu cách điểm cuối vết chà máu (7) 0,3m

Vị trí xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu bạc, biển kiểm soát: 38A-044.70; Tâm trục bánh trước bên trái cách mép đường chuẩn 0,65m; Tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn 0,53m. Vết cày (ký hiệu 10) kích thước 0,2m x 0,03m; Điểm đầu cách điểm mốc 15,3m; Cách mép chuẩn 5,16m. Vết cày (ký hiệu 11) kích thước 0,07m x 0,003m; Điểm đầu cách điểm mốc 15,35m; Cách vết cày (10) 0,4m.

Sau khi tai nạn xảy ra và quá trình điều tra, Trần Đình B đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Xuân T tổng số tiền 800.000.000 đồng. Gia đình ông T không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKS-TPHT ngày 14/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Trần Đình B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Đình B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo thành thật xin lỗi người thân bị hại hứa và cam kết đi lại với gia đình để khắc phục giảm bớt hậu quả để lại, hứa với Hội đồng xét xử sẽ cố gắng thực hiện tốt nghĩa vụ và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác xuất trình tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.1] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi của Trần Đình B điều khiển xe ô tô đi trên đường X, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh khi có giấy phép lái xe ô tô không còn hiệu lực theo quy định, khi chuyển làn đường không có tín hiệu báo trước, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi liền phía trước đã gây ra tai nạn cho ông Nguyễn Xuân T điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước, dẫn đến hậu quả ông Nguyễn Xuân T tử vong.

[2.2] Hành vi của Trần Đình B đã vi phạm khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, 2 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải:

Khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 13 và khoản 1 Điều 58 Luật giao thông đường bộ quy định:

Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình.

Điều 13. Sử dụng làn đường:

1. Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn.”

Điều 58. Điều kiện của người lái xe tham gia giao thông:

1. Người lái xe tham gia giao thông phải đủ độ tuổi, sức khỏe quy định tại Điều 60 của Luật này và có giấy phép lái xe phù hợp với loại xe được phép điều khiển do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

Khoản 1, 2 Điều 11 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định:

Điều 11. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường:

1. Khi điều khiển xe tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo “Cự ly tối thiểu giữa hai xe” phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn trị số ghi trên biển báo.

2. Khoảng cách an toàn giữa hai xe khi tham gia giao thông trên đường:

a) Trong điều kiện mặt đường khô ráo, khoảng cách an toàn ứng với mỗi tốc độ được quy định như sau: Khi điều khiển xe chạy với tốc độ dưới 60 km/h, người lái xe phải chủ động giữ khoảng cách an toàn phù hợp với xe chạy liền trước xe của mình; khoảng cách này tùy thuộc vào mật độ phương tiện, tình hình giao thông thực tế để đảm bảo an toàn giao thông.

[2.3] Như vậy, lỗi gây ra vụ tai nạn nói trên chủ yếu do bị cáo, hậu quả nạn nhân tử vong. Trần Đình B có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Trần Đình B đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[2.4] Đối với ông Nguyễn Xuân T điều khiển xe đạp trên đường X ở làn đường thứ 4, sát giải phân cách cứng giữa đường là đi về phía bên trái. Khoản 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ quy định: “2. Trên đường một chiều có vạch kẻ phân làn đường, xe thô sơ phải đi trên làn đường bên phải trong cùng, xe cơ giới, xe máy chuyên dùng đi trên làn đường bên trái.”. Do đó, ông T đã vi phạm khoản 2 Điều 13 Luật giao thông đường bộ là một phần lỗi dẫn đến tai nạn.

[3] Trần Đình B được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “Người

phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại”; “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận sau khi tai nạn xảy ra bị cáo và gia đình thường xuyên qua lại thăm hỏi, động viên gia đình bị hại qua đó cho thấy bị cáo ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ “Người phạm tội ăn năn hối cải”; quá trình công tác bị cáo được Bộ trưởng Bộ lao động - thương binh và xã hội tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp lao động - thương binh và xã hội; đại diện người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Người bị hại có một phần lỗi theo quy định tại khoản 5 Mục I Thông báo giải đáp trực tuyến một số vướng mắc trong xét xử số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2019 được coi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Hậu quả của tai nạn giao thông là gánh nặng cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo biết ăn năn hối cải. Vì vậy, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có nhân thân tốt, sau khi tai nạn xảy ra có trách nhiệm với gia đình bị hại, phạm tội lần đầu, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ gồm 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và 3 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên căn cứ khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt là phù hợp.

[6] Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm. Tuy nhiên, bị cáo không hành nghề kinh doanh vận tải. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xét luận tội và đề nghị của kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, về mức án cần xử mức án phù hợp.

[8] Về dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra và quá trình điều tra, Trần Đình B đã bồi thường cho gia đình ông Nguyễn Xuân T tổng số tiền 800.000.000 đồng. Nay đại diện gia đình ông T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với phần hư hỏng thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát: 38A - 044.70 và xe đạp nhãn hiệu GIANT màu đen xám, bị can Trần Đình B và anh Trần Thế Tình sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường, miễn xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ tại hiện trường 01 xe đạp nhãn hiệu GIANT màu đen xám đã trả lại cho người đại diện của bị hại; 01 ô tô nhãn hiệu Toyota Inova-J màu bạc, biển kiểm soát: 38A - 044.70 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô Toyota Inova-J, BKS: 38A - 044.70; 01 giấy chứng nhận kiểm định; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô đã trả lại cho Trần Đình B là phù hợp.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1

Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự,

Tuyên bố: **Trần Đình B** phạm tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”.

Xử phạt: **Trần Đình B 30 (Ba mươi) tháng tù**, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao Trần Đình B cho UBND phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Trần Đình B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo, ĐDHP của bị hại;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- UBND phường Hà Huy Tập;
- Lưu: HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Chính